TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N, TỈNH N

Bản án số: 117/2018/HNGĐ - ST
Ngày 30 - 8 - 2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng
2. Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2018/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018. Về vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXX - ST ngày 13/8/2018 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Đào Văn H - Sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị Th, vắng mặt anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 15/5/2018 cũng như lời khai chị Trần Thị Th trong quá trình giải quyết trình bày: Chị kết hôn với anh Đào Văn H vào tháng 10/2011, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh N. Sau khi kết hôn chị và anh H sống chung tại xã N đến năm 2013 thì vợ chồng chị vào tỉnh Đ làm kinh tế. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2014, nguyên nhân là

do hai bên luôn bất đồng quan điểm sống nên thường hay xảy ra cãi chửi nhau. Từ tháng 9/2017 chị bỏ về nhà bố mẹ để ở và sống ly thân với anh H. Hiện nay anh H đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh N về tội mua bán trái phép chất ma tuý. Nay chị xác định tình cảm giữa vợ chồng giữa chị và anh H không còn nên chị xin được ly hôn anh Đào Văn H. Về con chung giữa chị và anh Đào Văn Hcó một con chung là Đào Thị Thảo M sinh ngày 18/7/2012, hiện đang do chị nuôi dưỡng. Nay chị xin được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Đào Thị Thảo M và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Về tài sản giữa chị và anh Đào Văn H không có tài sản chung nên chị không yêu cầu giải quyết về tài sản. Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay anh Đào Văn H vắng mặt nhưng anh H có lời khai trình bày đúng như lời khai của chị Trần Thị Th về việc kết hôn và sống chung giữa anh và chị Th. Sau khi kết hôn anh và chị Th sống chung hòa thuận hạnh phúc được một thời gian, sau đó thỉnh thoảng xảy ra va chạm nhỏ. Đến tháng 7/2017 thì chị Th tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và sống ly thân với anh đến nay. Đã hai lần anh tìm gọi chị Th về để vợ chồng đoàn thụ nhưng chị Th không chấp nhận. Ngày 10/6/2018 thì anh bị Công an huyện H bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H về tội mua bán trái phép chất ma tuý, nhưng chị Th cũng không đến thăm anh. Nay chị Th xin ly hôn anh thì anh không nhất trí, anh có nguyện vọng chị Th quay về đoàn tụ với anh để tiếp tục nuôi dạy con trưởng thành. Về con chung giữa anh và chị Th có một con chung là Đào Thị Thảo M sinh ngày 18/7/2012. Nếu phải ly hôn thì anh xin được trực tiếp nuôi cháu Đào Thị Thảo M và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Về tài sản chung giữa anh và chị Th không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản. Về án phí anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Do điều kiện anh đang bị tạm giam, anh không về tham gia phiên tòa được nên anh đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị Th và anh Đào Văn H đều cư trú tại huyện N tỉnh N. Nay chị Trần Thị Th có đơn xin ly hôn anh Đào Văn H và Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản

1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Phía anh H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị Th và anh Đào Văn H được tổ chức kết hôn vào tháng 10/2011, đăng ký kết hôn tại UBND xã N là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị Th và anh H chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2014 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau, trong cuộc sống thường xảy ra cãi chửi nhau. Từ tháng 9/2017 đến nay chị Th và anh H sống ly thân nhau. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh H đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, nay chị Th xin ly hôn anh Đào Văn H nên chấp nhận là phù hợp. Xét việc anh Đào Văn H không nhất trí ly hôn chị Th và xin đoàn tụ với lý do vợ chồng mới va chạm nhỏ và vì con chung thấy không có cơ sở nên yêu cầu của anh Đào Văn H không được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị Th và anh Đào Văn H có một con chung là Đào Thị Thảo M sinh ngày 18/7/2012 và chị Trần Thị Th, anh Đào Văn H đều có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy hiện tại anh H đang bị tạm giam nên không có điều kiện trực tiếp nuôi con chung, nên tiếp tục giao cháu Đào Thị Thảo Mcho chị Th nuôi dưỡng là phù hợp. Thấy đề nghị của chị Th không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là tự nguyện nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị Trần Thị Th và anh Đào Văn H đều khai xác định anh chị không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết về tài sản nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị Th phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử ly hôn giữa chị Trần Thị Th và anh Đào Văn H.

2- Về con chung: Giao cháu Đào Thị Thảo M sinh ngày 18/7/2012 cho chị Trần Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng (chị Trần Thị Th đang quản lý nuôi dưỡng cháu

Đào Thị Thảo M). Anh Đào Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Th đối với cháu Đào Thị Thảo M. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3- Về án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị Th phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06209 ngày 16/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Chị Trần Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Th, vắng mặt anh H. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND. H N;
- Chi cục THADS. H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trần Xuân Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Văn Rạng **Đàm Văn Kiều** **Trần Xuân Dũng**